

Thanh Hóa, ngày 20 tháng 7 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN TỈNH THANH HÓA

1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua:

Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, Sông Bưởi): Mức nước trên các sông dao động nhỏ.

Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng không ảnh hưởng triều): Mức nước dao động theo vận hành từ các hồ chứa thủy điện, thủy lợi.

Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều): Mức nước dao động theo thủy triều.

Lưu vực sông Yên: Mức nước dao động theo thủy triều.

2. Dự báo, cảnh báo:

Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, sông Bưởi): Mức nước trên các sông biến đổi chậm.

Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng không ảnh hưởng triều): Mức nước dao động theo vận hành các hồ chứa thủy điện, thủy lợi.

Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều): Mức nước dao động theo thủy triều. Mức nước nhỏ nhất xuất hiện vào trưa nay, mức nước lớn nhất xuất hiện vào tối nay.

Lưu vực sông Yên: Mức nước dao động theo thủy triều. Mức nước nhỏ nhất xuất hiện vào chiều nay, mức nước lớn nhất xuất hiện vào đêm nay.

- Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm trong 24 giờ tới: Đề phòng mưa lớn cục bộ có thể gây lũ quét trên các sông suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc và ngập úng khu vực trũng thấp, các khu đô thị.

- Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Lũ quét, sạt lở, sụt lún đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng, tài sản của người dân; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế, gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế - xã hội, gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo 11h25 ngày 21/7/2026

Tin phát lúc: 11h25 ngày 20/7/2026

Dự báo viên



Nguyễn Thị Thủy

Phụ lục

Phụ lục 1: Bảng mực nước thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông không ảnh hưởng triều
Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo	Dự báo			
		7h/20/7	13h/20/7	19h/20/7	1h/21/7	7h/21/7
Mã	Mường Lát	16576	16560	16550	16540	16655
Mã	Hồi Xuân	5512	5500	5520	5515	5510
Mã	Cắm Thủy	1320	1300	1310	1295	1290
Mã	Lý Nhân	319	320	315	310	300
Bưởi	Thạch Quảng	676	673	670	665	660
Bưởi	Kim Tân	307	305	300	297	295
Âm	Lang Chánh	4679	4678	4677	4676	4675
Chu	Cửa Đạt	2747	2715	2740	2725	2730
Chu	Bái Thượng	1088	1080	1130	1140	1115
Chu	Xuân Khánh	98	120	150	140	110

Bảng 2: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo		Dự báo	
		Hmax (t-24h)	Hmin (t-24h)	Hmax (t+24h)	Hmin (t+24h)
Mã	Giàng (**)	142	-61	85	-35
Mã	Quảng Châu	80	-103	60	-60
Lèn	Lèn	160	-18	135	10
Lèn	Cụ Thôn	140	-39	125	-5
Yên	Chuối	53	-46	35	-30
Yên	Ngọc Trà	69	-80	45	-55

Ghi chú: Trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Phụ lục 2: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm:

